

TRƯỜNG THCS HUỖNH VĂN NGHỆ <u>ĐỀ CHÍNH THỨC</u> (Đề có 04 trang)	ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ CUỐI KÌ I NĂM HỌC 2022 - 2023 Môn: TOÁN - LỚP 7 Ngày kiểm tra: thứ Năm, ngày 22/12/2022 Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian phát đề) <i>(Lưu ý: Học sinh làm bài trên giấy thi)</i>
--	---

ĐỀ BÀI:

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Mỗi câu sau đây đều có 4 lựa chọn, trong đó chỉ có một phương án đúng. Hãy ghi phương án em cho là đúng nhất vào giấy làm bài kiểm tra.

Ví dụ: Câu 1: Học sinh chọn phương án A, em ghi là **Câu 1: A**.

Câu 1. Căn bậc hai số học của 81 là:

- A. 9 B. - 9 C. $-\sqrt{9}$ D. $\sqrt{9}$

Câu 2. Tập hợp số thực kí hiệu là:

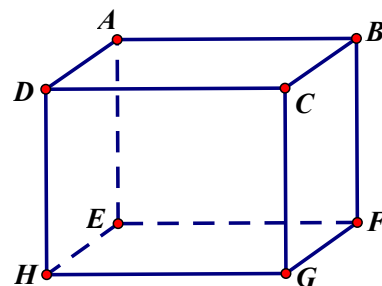
- A. N B. Q C. Z D. R

Câu 3. Cho $|x| = 9$ thì giá trị của x là:

- A. 9
B. 9 hoặc - 9
C. 3 hoặc - 3
D. - 9

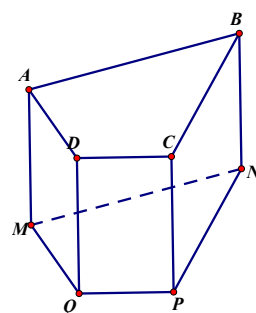
Câu 4. Cho hình hộp chữ nhật ABCD.EFGH có BF = 8cm, AB = 12 cm. Khẳng định nào sau đây **sai**?

- A. CG = 8cm
B. DC = 12cm
C. AD = 12cm
D. AE = 8cm



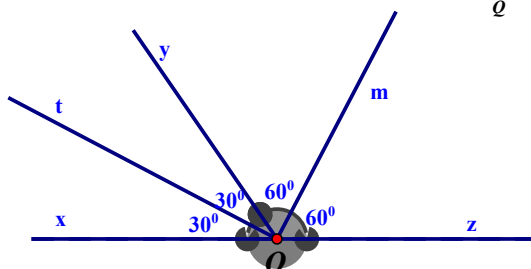
Câu 5. Quan sát hình lăng trụ đứng tứ giác ABCD.MNPQ. Các mặt bên là hình gì?

- A. Hình bình hành
B. Hình thang cân
C. Hình chữ nhật
D. Hình thoi



Câu 6. Cho hình vẽ. Hãy chọn đáp án **sai**.

- A. Tia Ot là tia phân giác góc xOy
B. Tia Oy là tia phân giác góc yOz
C. Tia Om là tia phân giác góc yOz
D. $\widehat{xOt} = \widehat{yOt}$



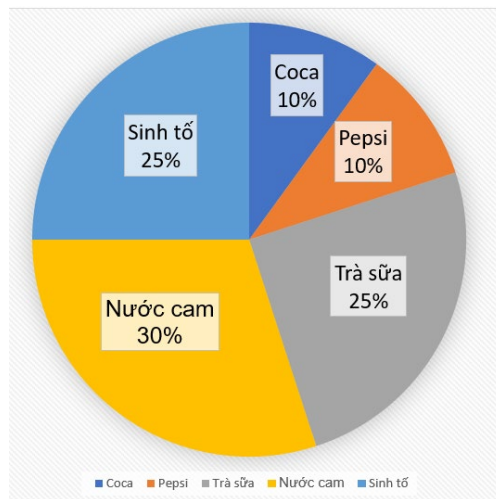
Câu 7. Qua điểm A nằm ngoài đường thẳng d đường thẳng song song với đường thẳng d. Em hãy điền vào chỗ “.....” để được khẳng định đúng:

- A. Chỉ có một

- B. Có vô số
C. Không có
D. Có nhiều hơn một

Câu 8. Biểu đồ hình quạt tròn ở hình bên biểu diễn tỉ lệ phần trăm các loại nước uống yêu thích của học sinh lớp 7A. Số lượng học sinh thích uống Trà sữa chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm?

- A. 10%
B. 20%
C. 30%
D. 25%



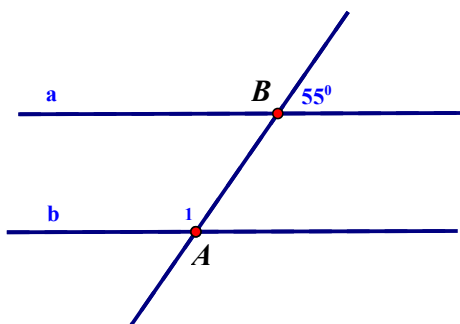
Câu 9. Giá trị của $\sqrt{17161}$ là:

- A. 131 B. 8580,5 C. - 131 D. $\sqrt{131}$

Câu 10. Một hộp quà có dạng hình lập phương với độ dài cạnh là 15 cm. Thể tích của hộp quà là:

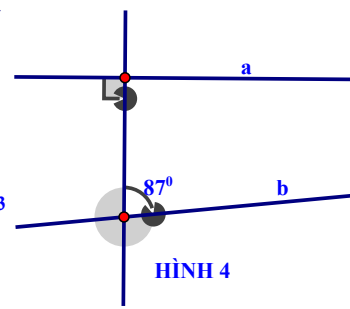
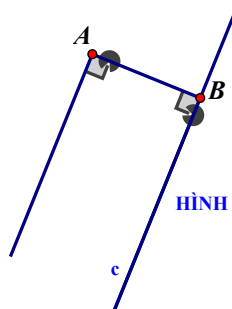
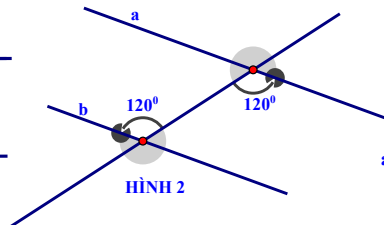
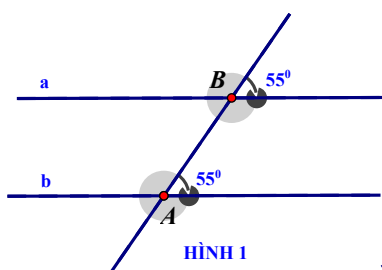
- A. 225 cm^3
B. 3375 cm^2
C. 3375 cm^3
D. $3,375 \text{ cm}^3$

Câu 11. Cho hình vẽ bên. Biết $a \parallel b$. Số đo góc A_1 là:



- A. 55°
B. 125°
C. 115°
D. 110°

Câu 12. Hình vẽ nào sau đây **không** cho hai đường thẳng song song?



- A. Hình 1 B. Hình 2 C. Hình 3 D. Hình 4

II. PHẦN TỰ LUẬN (7,0 điểm).

Bài 1: (0,5 điểm)

Tìm số đối của các số sau: $\frac{-8}{25}$; $\sqrt{19}$

Bài 2: (0,5 điểm) Viết giả thiết, kết luận của định lý sau: “Nếu đường thẳng c cắt hai đường thẳng a và b mà trong các góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau hoặc một cặp góc đồng vị bằng nhau thì a song song với b”

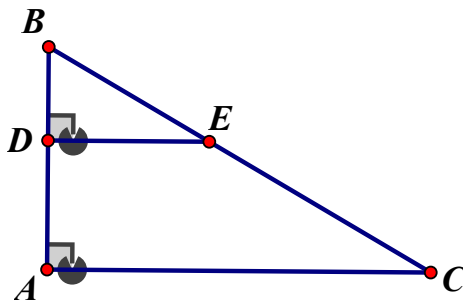
Bài 3: (0,75 điểm) Tính các căn bậc hai số học sau (làm tròn kết quả đến hàng phần mười).

a) $\sqrt{2013}$

b) $\sqrt{71}$

c) $-\sqrt{246}$

Bài 4: (0,75 điểm) Quan sát hình vẽ sau. Giải thích vì sao DE song song với AC.



Bài 5: (1,0 điểm) Hãy nêu dữ liệu chưa hợp lý trong mỗi bảng thống kê sau:

a)

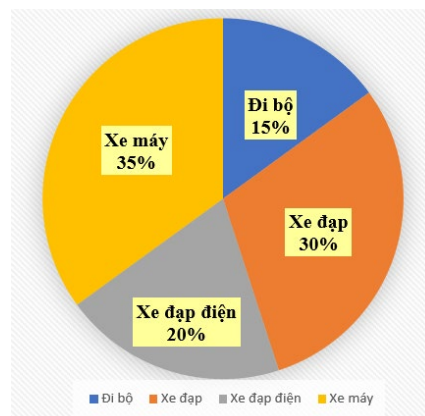
Lớp	Sĩ số	Số học sinh tham gia quyên góp sách cho thư viện
7A1	48	18
7A2	47	25
7A3	48	48
7A4	48	20
7A5	46	48
Tổng	237	159

b)

Tỉ số phần trăm xếp loại học lực của học sinh khối 7 trong đợt báo điểm giữa HKI	
Tốt	62,5%
Khá	31,2%
Đạt	4,8%
Chưa đạt	3,5%
Tổng	100%

Bài 6: (0,5 điểm)

Biểu đồ hình quạt sau biểu diễn tỉ lệ phần trăm các phương tiện được sử dụng để đến trường của các học sinh tại trường THCS A. Dựa vào biểu đồ cho biết tổng số học sinh đến trường bằng xe đạp và được bố mẹ chở bằng xe máy chiếm tỉ lệ bao nhiêu phần trăm?



Bài 7: (1,0 điểm)

a) Tính $\frac{5}{13} \cdot \left(\frac{-11}{20}\right) + \left(\frac{-9}{20}\right) \cdot \frac{5}{13} - \frac{3}{26}$

b) Tìm x, biết: $\left(\frac{3}{4} + x\right) - \frac{2}{5} = 0,6$

Bài 8: (0,5 điểm)

Việt Nam đang đứng thứ 15 trên thế giới trong bảng xếp hạng dân số các nước và vùng lãnh thổ. Dân số hiện tại của Việt Nam là 99 290 445 người theo số liệu mới nhất từ Liên Hợp Quốc. (Nguồn: <https://danso.org/viet-nam/>). Em hãy làm tròn dân số Việt Nam đến hàng trăm nghìn.

Bài 9: (0,5 điểm)

Kết quả tìm hiểu cảm nhận của các bạn học sinh lớp 7A trong việc đọc sách được cho bởi bảng thống kê sau:

Cảm nhận	Rất thích	Thích	Bình thường	Không thích
Số bạn nữ	9	5	3	1

a) Hãy phân loại dữ liệu trong bảng thống kê trên dựa vào tiêu chí định tính và định lượng.

b) Dữ liệu trên có đại diện cho cảm nhận của các bạn học sinh lớp 7A trong việc đọc sách hay không? Vì sao?

Bài 10: (1,0 điểm)

Một cửa hàng điện máy nhập về 100 cái máy xay sinh tố với giá 750 000 đồng/cái và niêm yết 1 050 000 đồng/cái. Chủ cửa hàng dự định đưa ra 2 hình thức bán như sau:

+ Hình thức 1: Bán 60 cái với giá niêm yết và 40 cái còn lại giảm 30% so với giá niêm yết.

+ Hình thức 2: Bán 50 cái đầu với giá niêm yết, 30 cái sau giảm 20% so với giá niêm yết và 20 cái cuối cùng giảm 10% so với giá đã giảm trước đó.

Em hãy tính xem hình thức nào đem lại lợi nhuận cao hơn cho cửa hàng.

-HẾT-

HƯỚNG DẪN BIỂU ĐIỂM CHẤM KIỂM TRA CUỐI KÌ I – NĂM HỌC 2022-2023
MÔN: TOÁN - LỚP : 7

ĐỀ 1

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (3,0 điểm).

Câu	A	B	C	D	Câu	A	B	C	D	Câu	A	B	C	D
1	X				5			X		9	X			
2				X	6		X			10			X	
3		X			7	X				11		X		
4			X		8				X	12				X

II. PHẦN TỰ LUẬN.

Câu hỏi	Nội dung	Thang điểm
1 (0,5đ)	- Số đối của $\frac{-8}{25}$ là $\frac{8}{25}$ - Số đối của $\sqrt{197}\sqrt{19}$ là $-\sqrt{19}$;	0,25 0,25
2 (0,5đ)	- Giả thiết: đường thẳng c cắt hai đường thẳng a và b mà trong các góc tạo thành có một cặp góc so le trong bằng nhau hoặc một cặp góc đồng vị bằng nhau - Kết luận: a song song với b	0,25 0,25
3 (0,75đ)	a/ $\sqrt{23} \sqrt{2013} = 44,86646855... \approx 44,9$ $\sqrt{17} = 4,1231... \approx 4,123$ b/ $\sqrt{71} = 8,426149773... \approx 8,4$ $\sqrt{123} = 11,0905... \approx 11,091$ c/ $\sqrt{2022} = 44,9666... -\sqrt{246} = -15,68438714... \approx -15,7 \approx 44,967$	0,25 0,25 0,25
4 (0,75đ)	Ta có : DE vuông góc với AB(gt) Và AC vuông góc với AB(gt) $\Rightarrow DE // AC$	0,25 0,25 0,25
5 (1.0đ)	a/ Bảng thống kê này chưa hợp lí vì số học sinh tham gia quyên góp sách cho thư viện của lớp 7A5 vượt quá sĩ số lớp. b/ Bảng thống kê này chưa hợp lí vì tổng tỉ số % các loại học lực vượt quá 100%.	0,5 0,5
6 (0,5đ)	Tổng số học sinh đến trường bằng xe đạp và được bố mẹ chở bằng xe máy chiếm tỉ lệ là: $30\% + 35\% = 65\%$ (tổng số học sinh)	0,5
7 (1đ)	a/	

	$\frac{5}{13} \cdot \left(\frac{-11}{20} \right) + \left(\frac{-9}{20} \right) \cdot \frac{5}{13} - \frac{3}{26}$ $= \frac{5}{13} \cdot \left(\frac{-11}{20} + \frac{-9}{20} \right) - \frac{3}{26}$ $= \frac{5}{13} \cdot (-1) - \frac{3}{26}$ $= \frac{-5}{13} - \frac{3}{26}$ $= \frac{-10}{26} - \frac{3}{26}$ $= \frac{-1}{2}$ b) $\left(\frac{3}{4} + x \right) - \frac{2}{5} = 0,6$ $\frac{3}{4} + x = \frac{3}{5} + \frac{2}{5}$ $\frac{3}{4} + x = 1$ $x = 1 - \frac{3}{4}$ $x = \frac{4}{4} - \frac{3}{4}$ $x = \frac{1}{4}$	0,25 0,25 0,25 0,25
8 (0,5đ)	Dân số Việt Nam làm tròn đến hàng trăm nghìn: 99 290 445 $\approx$ 99 300 000	0,25 0,25
9 (0,5đ)	a/ - Dữ liệu định tính là: cảm nhận (rất thích, thích, ghét, bình thường) - Dữ liệu định lượng là: số bạn nữ (5; 8; 3; 2) b/ - Dữ liệu trên chưa đại diện cảm nhận của các bạn học sinh lớp 7A trong việc đọc sách vì thiếu dữ liệu cảm nhận của các bạn nam lớp 7A	0,25 0,25
10 (1,0đ)	Giá tiền gốc của lô hàng: 750 000 . 100 = 75 000 000 đồng Hình thức 1: Số tiền thu được sau khi bán hết 100 cái máy xay sinh tố: 60.1050000+ 40.1050000.70% = 92 400 000 đồng Hình thức 2: Số tiền thu được sau khi bán hết 100 cái máy: 50.1050000+ 30.1050000.80% + 20.(1050000.80%.90%) = 92 820000 đồng Vì 92 820 000 > 92 400 000 > 75 000 000 nên cửa hàng chọn hình thức 2 sẽ có lợi hơn.	0,25 0,25 0,25